

Số: /PGĐT-CMTHCS

Cư Kuin, ngày tháng 10 năm 2024

Về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục THCS, năm học 2024-2025

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường THCS và Phổ thông DTNT THCS huyện

Căn cứ Quyết định 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Công văn số 1422/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 04/9/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025. Phòng hướng dẫn Hiệu trưởng các trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với các nội dung, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ đối với tất cả các khối lớp, đặc biệt tập trung ở khối lớp 9; đảm bảo hoàn thành nội dung chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025. Chuẩn bị tổ chức đánh giá, tổng kết việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020-2025.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm sử dụng phù hợp, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra và đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

3. Có các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và đẩy mạnh phong trào học ngoại ngữ trong các nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ VCQL, GV; phát huy vai trò của cụm chuyên môn, lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của ngành.

6. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học, xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh một cách linh hoạt, chủ động trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm.

7. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyên đổi số trong dạy học và quản

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT;

lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyên đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; sử dụng có hiệu quả tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học, thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục

8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trường học; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước; chủ động phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

9. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục trung học cơ sở

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Huy động đầy đủ, hiệu quả các nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo Kế hoạch thời gian năm học và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông².

1.1. Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 205/PGDĐT-CMTHCS ngày 09/8/2024 của phòng GD&ĐT, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình, trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Phân công giáo viên: Giáo viên phụ trách theo từng chủ đề bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong SGK). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

² Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề³. Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kỳ, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

- Đối với nội dung giáo dục địa phương: Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của đơn vị và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng lực của giáo viên.

1.2. Tiếp tục duy trì phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh; tham gia các cuộc thi về khoa học, kỹ thuật theo định hướng về nội dung, cấu trúc quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT; đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT; tổ chức tốt các hoạt động Giáo dục STEM cấp trường, cấp huyện bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với GV và học sinh; tham gia “Ngày hội STEM” tỉnh Đắk Lắk lần thứ III.

1.3. Thực hiện hiệu quả việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quyền con người; các nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép khác phù hợp, đúng quy định.

³ Quá trình thực hành trải nghiệm của học sinh có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động.

1.4. Giáo dục thể chất

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 239/PGDDĐT-NGLL ngày 20/9/2024 của Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024-2025.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất, hoạt động rèn luyện thể dục, thể thao cho học sinh; đặc biệt chú trọng áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe, chế độ dinh dưỡng của học sinh nhằm đảm bảo an toàn và thực hiện tốt mục tiêu phát triển toàn diện.

- Duy trì thường xuyên tập thể dục buổi sáng, tập thể dục giữa giờ trong suốt năm học cho HS; tích cực tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện và rèn luyện tính đoàn kết, đồng đội cho HS; tuyển chọn lực lượng vận động viên để huấn luyện tham gia các cuộc thi; quan tâm việc tuyên truyền phòng chống đuối nước, khuyến khích, tạo điều kiện để HS tham gia các lớp về kỹ năng bơi, phòng, chống đuối nước và tham gia các câu lạc bộ thể thao học đường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo về phòng GD&ĐT vào cuối năm học theo quy định.

1.5. Dạy học 02 buổi/ngày

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường đã triển khai từ các năm học trước. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc thực hiện các giải pháp tăng thời gian dạy học các nội dung khó, học sinh tự học có hướng dẫn của giáo viên; phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục các giá trị văn hóa, lịch sử địa phương,... phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh.

- Trường Phổ thông DTNT THCS huyện Cư Kuin tổ chức 100% số lớp học 02 buổi/ngày. Ngoài các nội dung dạy học đã nêu trên, tiếp tục dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh; tổ chức dạy thực nghiệm tiếng Êđê theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở, Phòng GD&ĐT.

- Việc xây dựng kế hoạch, thời khóa biểu dạy học 02 buổi/ngày phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, không gây quá tải cho HS, GV; kế hoạch phải được Phòng xác nhận trước khi thực hiện và là căn cứ để Phòng theo dõi, chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với nội dung

bài học và điều kiện thực tế của nhà trường; đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, của địa phương và tinh hoa văn hoá của thế giới.

- Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc tổ chức tọa đàm, hội thảo về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng quy định⁴; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Các trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Tăng cường tổ chức bài kiểm tra cuối kỳ chung nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học.

- Cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh lớp 10 sau khi Sở GD&ĐT ban hành cấu trúc, đề minh họa.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định⁵; có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện (*ban hành kèm theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND huyện*) gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, triển khai dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 từ lớp 6 đến lớp 9, trong đó lưu ý tăng cường thời lượng, thời gian hỗ trợ kiến thức cho những học sinh chưa được học tiếng Anh ở cấp tiểu học, đảm bảo hết học kỳ I học sinh có thể đáp ứng được yêu cầu môn học theo Chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên tiếng Anh về Chương trình GDPT 2018 và năng lực nghiệp vụ sư phạm; ứng dụng CNTT và phát triển cộng đồng thực hành trong dạy và học ngoại ngữ; đẩy mạnh khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, phần mềm đã được trang bị vào giảng dạy tiếng Anh góp phần nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh trong các nhà trường; sử dụng tài liệu dạy học tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, hiệu quả để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế.

⁵ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh⁶. Xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; đảm bảo các mức độ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị⁷. Riêng bài kiểm tra cuối kỳ ở tất cả các khối lớp phải có đầy đủ các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ; trong đó, kỹ năng nói được thực hiện trước, trong hoặc khác buổi kiểm tra. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói,... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ. Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra cho học sinh tiếng Anh lớp cuối cấp (lớp 9); khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Khuyến khích các trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong việc tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường; tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong các trường học. Tổ chức phát động phong trào học tiếng Anh cho học sinh: Tổ chức cuộc thi tài năng tiếng Anh các cấp; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi trực tuyến (IOE); tổ chức ngày hội, hoạt động trải nghiệm tiếng Anh, giao lưu các câu lạc bộ tiếng Anh,... để tăng cường cơ hội sử dụng ngoại ngữ của giáo viên và học sinh.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục STEM, các hoạt động nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, trong đó lưu ý thêm một số nội dung:

+ Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt, phổ biến để nâng cao nhận thức cho đội ngũ VCQL, GV, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

+ Khai thác tối đa việc sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục STEM.

+ Liên kết với các trường đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân; huy động các nguồn tài trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định của pháp luật.

+ Thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngày hội STEM cấp trường, tham gia cấp huyện và chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia Ngày hội STEM cấp tỉnh.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học ở các trường. Khuyến khích động viên VCQL, GV tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học; hướng dẫn, khích lệ, khơi dậy đam mê

⁶ Vận dụng theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/20214 về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014 - 2015 và Công văn số 3333/BGDĐTGDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016; Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ GDĐT ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

⁷ Theo tỉ lệ: 40%-50% nhận biết, 20%-30% thông hiểu, 20%-30% vận dụng và vận dụng cao; mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng câu hỏi/bài tập với định hướng đánh giá năng lực học sinh, kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; tỉ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%.

nghiên cứu khoa học của học sinh gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành.

II. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an toàn trường học, xây dựng văn hóa nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước

1. Nâng cao nhận thức của đội VCQL, GV, HS, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Từ đó định hướng hành vi, cách ứng xử đối với học sinh theo định hướng “*lấy người học làm trung tâm*” với chủ trương “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

2. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học.

3. Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc; học sinh được sống, học tập trong môi trường an toàn, lành mạnh, đậm tính nhân văn, dân chủ. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để kịp thời ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi phản văn hóa từ bên ngoài tấn công, xâm nhập vào nhà trường.

4. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là phòng, chống tình trạng bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh.

III. Nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức và tham gia có hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi; đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Công văn 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và Kế hoạch số 2839/KH-UBND ngày 31/7/2020 của UBND huyện Cư Kuin về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Có các biện pháp hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, nhất là học sinh cuối cấp; nâng cao kết quả giáo dục mũi nhọn; tổ chức có hiệu quả kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS và các kỳ thi, cuộc thi, hội thi khác.

3. Chú trọng công tác giáo dục học sinh dân tộc, học sinh khuyết tật. Các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập phải phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tỉnh để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; quan tâm hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, HS là người đồng bào DTTS; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho HS khuyết tật không có điều

kiện đến trường dựa trên CNTT và truyền thông phù hợp với điều kiện của thực tế của nhà trường.

4. Tiếp tục triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn huyện (ban hành kèm theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND huyện). Đây mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Đối với hoạt động dạy nghề phổ thông, Hiệu trưởng các trường cần hướng dẫn học sinh lựa chọn nghề theo nhu cầu, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, nhà trường và nhu cầu của học sinh. Trên cơ sở đó, phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX huyện để thực hiện hoạt động nói trên một cách có hiệu quả, thiết thực.

5. Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo môn học và hoạt động giáo dục để tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền nhu cầu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018⁸. Tạo điều kiện để giáo viên thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Duy trì việc học tập, tự bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực thực hiện Chương trình GDPT 2018; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Phát huy hiệu quả đội ngũ VCQL, GV cốt cán trong việc triển khai bồi dưỡng VCQL, GV đại trà trên địa bàn huyện; gắn việc tập huấn sử dụng, đánh giá sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho VCQL, GV làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

V. Tăng cường và nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và học liệu

1. Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa cho học sinh, nhất là các học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, HS có hoàn cảnh khó khăn. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, của nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT. Đảm bảo 100% giáo viên được các Nhà xuất bản tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

⁸ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

2. Tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

4. Rà soát thực trạng CSVC, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, ưu tiên việc trang bị máy vi tính đảm bảo dạy học và quản lý; tạo điều kiện để viên chức làm công tác quản lý thiết bị được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thường xuyên chỉ đạo GV nghiêm túc và tăng cường sử dụng TBDH, phòng học bộ môn của nhà trường để bảo đảm việc dạy học có chất lượng; quan tâm đầu tư, xây dựng Thư viện đáp ứng yêu cầu dạy học và phát triển văn hoá đọc trong nhà trường.

5. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong các nhà trường; tham gia có hiệu quả cuộc thi tự làm thiết bị dạy học số do Bộ GD&ĐT tổ chức.

6. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với chính quyền địa phương có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

VI. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng; chủ động, linh hoạt xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt và báo cáo về Phòng theo quy định.

2. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng dẫn. Thực hiện cập nhật số liệu kịp thời, chính xác; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành. Chuẩn bị mọi điều kiện để thực hiện học bạ số theo Kế hoạch số 904/KH-BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT.

4. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo⁹. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công

⁹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở.

6. Kịp thời nhân rộng những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả trong toàn cấp học. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học cơ sở để phụ huynh học sinh và nhân dân chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

VII. Tích cực triển khai, thực hiện Chương trình GDPT 2018

1. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018; triển khai thực hiện nghiêm túc việc tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho VCQL, GV, HS, phụ huynh HS và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Chủ động rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ, xác định nhu cầu để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả, đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu và đáp ứng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá VCQL, GV theo chuẩn nghề nghiệp; quan tâm việc đánh giá đúng thực trạng về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực giảng dạy, quản lý,...; kiểm soát chặt chẽ việc phân công, sử dụng đội ngũ VCQL, GV, NV tại các nhà trường.

3. Chủ động rà soát để thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường lớp, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; sử dụng hiệu quả CSVC, TBDH hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư CSVC, đề xuất mua sắm bổ sung TBDH thực hiện Chương trình GDPT 2018 bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

4. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, chuẩn bị tổ chức đánh giá, tổng kết việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020-2025.

VIII. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; đẩy mạnh việc phân luồng HS sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh việc học tập của người lớn theo hướng dẫn.

3. Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; tập trung công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Ngành.

4. Nâng cao năng lực của VCQL, GV theo dõi công tác phổ cập giáo dục THCS;

chú trọng chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS; tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm bắt tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số HS; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

IX. Ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và quản lý

1. Tiếp tục triển khai Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Kế hoạch số 09/KH-PGDĐT ngày 13/4/2023 của Phòng về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025.

2. Chú trọng ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; VCQL, GV tăng cường sử dụng các mô hình dạy học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng dạy học...

3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, kết quả học tập của học sinh; mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Sử dụng hiệu quả sổ theo dõi và đánh giá điện tử, học bạ số theo đúng Quy chế của Sở, Phòng GD&ĐT.

4. Khai thác và sử dụng có hiệu quả CSDL Ngành; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng VCQL, GV bằng hình thức trực tuyến.

5. Mỗi VCQL, GV phải chủ động và tích cực tự bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng các phương tiện ứng dụng CNTT, truyền thông để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

X. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Quán triệt đầy đủ các quy định về công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật đến toàn thể VCQL, GV, NV, NLĐ và HS của trường; thực hiện đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định của UBND tỉnh, huyện; việc xét thi đua, khen thưởng phải đảm bảo thực chất, công bằng, công khai, minh bạch với những tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích; coi trọng kết quả kiểm tra, kiểm định của cấp trên và công tác tự kiểm tra, kiểm định của trường về các chỉ tiêu chất lượng giáo dục.

2. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động mang tính đặc thù Ngành gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị; đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua của Ngành thành hoạt động thường xuyên trong mỗi đơn vị gắn với chủ đề năm học 2024-2025 “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết, kỷ cương*”.

3. Khuyến khích tập thể, cá nhân có giải pháp khoa học, sáng kiến cải tiến, hướng dẫn HS tham gia dự án nghiên cứu Khoa học kỹ thuật, các mô hình đổi mới, sáng tạo; các tấm gương vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; không xét thi đua đối với tập thể và lãnh đạo trường để xảy ra các hiện tượng: VCQL, GV, NV, HS vi phạm

pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo; có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp; không đảm bảo an ninh, an toàn trường học; bạo lực học đường; đuối nước;...

4. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo: đảm bảo chính xác, thống nhất, kịp thời; tăng cường thực hiện báo cáo trực tuyến trên Internet (qua các hệ thống dữ liệu trực tuyến, các ứng dụng di động,...).

XI. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. 100% trường không để xảy ra tình trạng VCQL, GV, NV và HS vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo; đảm bảo an ninh, an toàn trường học; không để xảy ra bạo lực học đường; tai nạn đuối nước.

2. 100% xã duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS; tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 1,5%.

3. 100% trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018; thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; tổ chức được ngày hội STEM cấp trường; mỗi tổ chuyên môn tổ chức được ít nhất 02 chuyên đề dạy học/mỗi học kỳ; triển khai thực hiện tốt, đầy đủ các Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp, nội dung Giáo dục địa phương theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. 100% trường thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên dành cho VCQL, GV; đánh giá TEMIS trên hệ thống.

5. 100% trường sử dụng hiệu quả các phần mềm, sổ điểm điện tử, học bạ số theo đúng Quy chế; sử dụng hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường; quản lí và báo cáo trực tuyến; cơ sở dữ liệu Ngành.

6. 100% trường hoàn thành công tác tự đánh giá, thực hiện đăng ký đánh giá ngoài trên hệ thống thông tin kiểm định chất lượng giáo dục của Ngành.

7. Tiếp tục duy trì, tổ chức và tích cực tham gia các hội thi, kỳ thi, cuộc thi của Ngành đạt chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025, đề nghị Hiệu trưởng các trường căn cứ các nội dung đã hướng dẫn và các văn bản liên quan của Ngành để lập kế hoạch cụ thể, chỉ đạo thực hiện đảm bảo đạt hiệu quả. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải bám sát nội dung Hướng dẫn và phù hợp với tình hình thực tế của trường. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ về Phòng để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi; (để t/h)
- Lãnh đạo Phòng GDĐT; (để chỉ đạo)
- Lưu: VT, CMTHCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Bùi Quốc Huy

